

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ ĐỒN
TỈNH BẮC KẠN**

Số: 41/2020/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Chợ Đồn, ngày 15 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân & gia đình thụ lý số: 47/2020/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2020, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Đoàn Thị Thanh H (tên gọi khác: Đoàn Thị H) – sinh năm 1979. Trú tại: Thôn T, xã L, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

- **Bị đơn:** Anh Long Văn N – sinh năm 1975. Trú tại: Thôn T, xã L, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Ngân hàng S, Phòng giao dịch huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Tổng Văn M – Phó Giám đốc Phòng Giao dịch Ngân hàng S huyện C, tỉnh Bắc Kạn (Theo giấy ủy quyền số 136a/UQ-NHCS ngày 02/7/2020 của Phòng giao dịch Ngân hàng S huyện C).

+ Ngân hàng N, Chi nhánh huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Người đại diện theo ủy quyền: Bà Triệu Thị N – Phó Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng N huyện C, tỉnh Bắc Kạn (Theo giấy ủy quyền số 88/NHNo.CĐ-UQ ngày 02/7/2020 của Chi nhánh Ngân hàng N huyện C).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và

hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Đoàn Thị Thanh H và anh Long Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đoàn Thị Thanh H và anh Long Văn N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Đoàn Thị Thanh H và anh Long Văn N có 02 con chung, con lớn tên là Long Ngọc A sinh ngày 01/01/2000, con nhỏ tên là Long Phúc P sinh ngày 07/11/2009. Khi ly hôn, chị H và anh N thống nhất: Đối với con chung Long Ngọc A đã trưởng thành và phát triển bình thường nên không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết; giao con chung Long Phúc P cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con chung đủ 18 tuổi và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định của pháp luật không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung khi cần thiết các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Chị Đoàn Thị Thanh H và anh Long Văn N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Hiện nay chị Đoàn Thị Thanh H và anh Long Văn N còn dư nợ tại:

+ Ngân hàng S – Phòng giao dịch huyện C, tỉnh Bắc Kạn tổng số tiền là 112.000.000đ (một trăm mười hai triệu đồng) và lãi phát sinh. Chị H và anh N thống nhất về nghĩa vụ thanh toán như sau: Chị H có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số tiền vay 112.000.000đ (một trăm mười hai triệu đồng) và lãi phát sinh tương ứng khi đến hạn thanh toán theo hợp đồng vay.

+ Ngân hàng N – Chi nhánh huyện C, tỉnh Bắc Kạn tổng số tiền 90.000.000đ (chín mươi triệu đồng) và lãi phát sinh. Chị H và anh N thống nhất về nghĩa vụ thanh toán như sau: Chị H có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng số tiền 45.000.000đ (bốn mươi lăm triệu đồng) và lãi phát sinh tương ứng khi đến hạn thanh toán theo hợp đồng vay. Anh N có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng số tiền 45.000.000đ (bốn mươi lăm triệu đồng) còn lại và lãi phát sinh tương ứng khi đến hạn thanh toán theo hợp đồng vay

- Về án phí: Chị Đoàn Thị Thanh H và anh Long Văn N mỗi người phải chịu 75.000^d tiền án phí dân sự sơ thẩm. Ghi nhận việc chị Đoàn Thị Thanh H tự nguyện chịu toàn bộ án phí vụ án với tổng số tiền là 150.000^d (một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000^d mà chị H đã nộp theo biên lai số 06238 ngày 11/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn. Chị H được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000^d (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh + BBGN 1;
- VKSND huyện Chợ Đồn 1;
- THADS H. Chợ Đồn 1;
- UBND xã N,
huyện H, tỉnh Đ
(Nơi đăng ký kết hôn) 1 ;
- Các đương sự 2;
- Lưu HS, VT 2.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Duy Cận